TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC THỌ** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 29/2019/QĐST-HNGĐ	*Đức Thọ, ngày 03 tháng 4 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 25/2019/TLST/HNGĐ ngày 22 tháng 03 năm 2019, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Bùi Anh S, sinh năm 1991; trú tại: Thôn YM, xã LM, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh.

- Bị đơn: Chị Lương Thị T, sinh năm 1996; trú tại: Thôn YM, xã LM, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, khoản 1,2 Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 03 năm 2019

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 03 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Bùi Anh S và chị Lương Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Về con chung: Giao con chung Bùi Nhật T, sinh ngày 10/02/2017 cho chị Lương Thị T trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi. Chị Lương Thị T không yêu cầu anh Bùi Anh S cấp dưỡng nuôi con.

Anh Bùi Anh S có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con không ai được cản trở anh Sơn thực hiện quyền này.

b. Về tài sản: Vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về khoản nợ: Vợ chồng không vay nợ ai và cung không ai nợ vợ chồng.

c. Về án phí: Anh Bùi Anh S nộp 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ trong số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí mà anh S đã nộp theo biên lai thu tiền số 0005837 ngày 22 tháng 3 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh, số tiền còn lại 150.000đồng hoàn trã lại cho anh S

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKS huyện Đức Thọ;
- Tòa án tỉnh Hà Tĩnh;
- THADS Đức Thọ;
- UBND xã Liên Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

ĐÃ KÝ

Nguyễn Huy Trọng